

Số: 2.1./KHDT-THCSNH

Nam Hưng, ngày 15 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH (Điều chỉnh)

(Về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường
năm học 2024-2025 theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT)

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

1. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định về dạy thêm học thêm (DHTT);
- Công điện số 10/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/02/2025 về tăng cường chỉ đạo công tác tuyển sinh trung học cơ sở, tuyển sinh trung học phổ thông và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm;
- Công văn số 294/SGDDT-GDTrH ngày 13/02/2025 của SGD-ĐT Hải Dương về việc thực hiện Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy thêm, học thêm;
- Công văn số 79/PGDDT ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Phòng GDĐT huyện Nam Sách về việc thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn:

2.1. Thuận lợi:

- Năm học 2024 - 2025 trường THCS Nam Hưng đã làm tốt công tác quản lý, công tác chuyên môn, kết hợp với sự cố gắng của tập thể Hội đồng sư phạm, trường THCS Nam Hưng hoàn thành tốt nhiệm vụ học kỳ I năm học.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 20 đ/c, trong đó có 19 đ/c là Đảng viên chiếm 95%, đa số là giáo viên nhiệt tình, vững vàng về tư tưởng chính trị cũng như nghiệp vụ chuyên môn, có tinh thần đoàn kết, vượt khó sáng tạo.
- Các bậc cha mẹ học sinh có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với việc học tập rèn luyện của con em, luôn quan tâm ủng hộ các phong trào của nhà trường.
- Cấp ủy Đảng, chính quyền luôn quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất về CSVC cho thầy và trò dạy - học. Các ban ngành đoàn thể địa phương có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục.
- Về học sinh: Tổng số học sinh toàn trường là 368 học sinh, biên chế thành 10 lớp. Nhìn chung đa số các em học sinh đều ngoan, có ý thức học tập, rèn luyện về mọi mặt.

2.2. Khó khăn:

- Đa số phụ huynh đi làm công ty, đi làm ăn xa, ít có điều kiện theo dõi sát sao cũng như hướng dẫn con học ở nhà.
- Một số học sinh chưa có ý thức cố gắng trong học tập, rèn luyện nên kết quả học tập chưa cao, tính tự giác trong học tập chưa cao.

- Ảnh hưởng của Công nghệ số, tệ nạn xã hội trên thông tin mạng nhiều, phụ huynh không kiểm soát được con khi sử dụng ti vi, điện thoại trong thời gian học ở nhà.

+ *Nguyên vọng của cha mẹ học sinh:* Mong muốn thầy cô quan tâm, tổ chức bồi dưỡng HSG, phụ đạo HSY các khối lớp và ôn tập cho lớp cuối cấp tại trường

+ *Nguyên vọng của học sinh:*

- Học sinh giỏi, học sinh chưa đạt, học sinh lớp cuối cấp chuẩn bị thi vào THPT đều có nguyện vọng học thêm tại trường để củng cố, nâng cao chất lượng mũi nhọn, đại trà và chất lượng đầu vào THPT.

II. Đối tượng và mục tiêu:

1. Đối tượng là học sinh

Là học sinh nhà trường có học lực tốt một số môn có nguyện vọng được tham gia bồi dưỡng; học sinh chưa đạt, cận đạt ở học kì I có nguyện vọng được tham gia phụ đạo; Học sinh lớp cuối cấp có nguyện vọng đăng ký ôn thi vào lớp 10 THPT.

* Đối với các học sinh khối 9:

+ Học sinh được học thêm để ôn tập củng cố các kiến thức và kỹ năng cơ bản còn hạn chế do chưa tiếp thu đầy đủ và kịp thời ở trên lớp cũng như tự học ở nhà. Từ các kiến thức và kỹ năng cơ bản đó học sinh được chú trọng phát triển các năng lực và phẩm chất cần thiết theo mục tiêu của từng bộ môn.

+ Qua học ôn tập học sinh có thời gian nhiều hơn để rèn luyện và vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học qua việc thực hành giải các bài tập hoặc vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các tình huống thực tế nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, đảm bảo đạt tốt nghiệp THCS và đáp ứng yêu cầu của kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

* Đối với các học sinh được lựa chọn bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Học sinh được học thêm để ôn tập củng cố và nâng cao các kiến thức và kỹ năng cơ bản; Nâng cao năng lực, phẩm chất của người học đáp ứng các yêu cầu của các kỳ thi.

* Đối với học sinh có kết quả học tập chưa đạt ở một số môn:

+ Học sinh được học thêm để ôn tập củng cố các kiến thức và kỹ năng cơ bản còn hạn chế do chưa tiếp thu đầy đủ và kịp thời ở trên lớp cũng như tự học ở nhà nhằm đáp ứng yêu cầu môn học.

2. Mục tiêu:

* Đối với lớp 9:

- Phần đầu xét tốt nghiệp (cả lần 1 và 2) trong năm học 2024 -2025 đạt 100%. Vào THPT các hệ phần đầu đạt 95% trở lên các hệ (trong đó hệ công lập phần đầu đạt từ 55-60% so với tổng số tốt nghiệp, còn lại các hệ khác và học nghề)

* Đối với lớp 6,7,8:

- Các em tham gia bồi dưỡng được nâng cao kiến thức, đánh giá cuối năm có kết quả cao hơn học kỳ I và tham gia giao lưu cấp huyện đạt kết quả tốt.

- Các em

- học sinh có kết quả học tập chưa đạt ở kỳ trước được đánh giá đạt ở kỳ tiếp theo.

III. Giải pháp:

- Theo nhu cầu và căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký (với 03 đối tượng nêu trên), nhà

trường sắp xếp biên chế lớp học và bố trí giáo viên giảng dạy hợp lý.

- Tổ chức họp các tổ chuyên môn để thống nhất nội dung, kế hoạch dạy thêm phù hợp cho từng bộ môn, từng loại đối tượng học sinh học thêm.

- Lên lịch dạy thêm theo kế hoạch cho từng tuần phù hợp với các công việc chung của nhà trường.

- Yêu cầu giáo viên dạy xây dựng kế hoạch bộ môn, kế hoạch bài dạy đầy đủ, chi tiết cho các đối tượng nêu trên, kế hoạch bộ môn phải được BLD nhà trường ký duyệt, kế hoạch bài dạy được tổ trưởng hoặc tổ phó CM phê duyệt đầy đủ trước khi thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, khảo sát chất lượng hàng tháng và đôn đốc giáo viên, học sinh thực hiện nghiêm túc các nội dung theo kế hoạch.

IV. Nội dung chi tiết:

1. Đối tượng học thêm:

1.1. Với học sinh ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025- 2026:

TT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Nội dung (Củng cố, nâng cao kiến thức)	Ghi chú
1	9	4	99	Củng cố, nâng cao kiến thức: Toán, Văn, Anh	
	Tổng	4	99		

1.2. Với học sinh tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi

TT	Khối	Số môn	Số học sinh	Nội dung (Nâng cao kiến thức)	Ghi chú
1	6	3	55	Bồi dưỡng HSG nâng cao kiến thức các môn Toán, Văn, Anh	
2	7	3	63	Bồi dưỡng HSG nâng cao kiến thức các môn Toán, Văn, Anh	
3	8	3	55	Bồi dưỡng HSG nâng cao kiến thức các môn Toán, Văn, Anh	

1.3. Với học sinh Học sinh có kết quả học tập chưa đạt, cận đạt.

TT	Khối	Số môn	Số học sinh	Nội dung	Ghi chú
1	6	2	31	Phụ đạo, củng cố kiến thức các môn Toán, Văn, Anh	
2	7	2	48	Phụ đạo, củng cố kiến thức các môn Toán, Văn, Anh	
3	8	2	44	Phụ đạo, củng cố kiến thức các môn Toán, Văn, Anh	

2. Danh sách giáo viên dạy thêm

2.1. Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ CM	Phân công dạy môn	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Dịu	1976	DHSP Toán	Toán	
2	Nguyễn Thị Huệ	1977	DHSP Văn	Ngữ văn	
3	Trần Thị Thu Thảo	2000	DHSP Anh	Anh văn	

2.2. Bồi dưỡng Học sinh giỏi

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ SP	Phân công dạy môn	
1	Phạm Thị Hoa	1991	DHSP Toán	Toán 6	
2	Phạm Thị Phương Kha	1982	DHSP Toán	Toán 7	
3	Nguyễn Thị Tính	1993	DHSP Toán	Toán 8	
4	Lương Thị Nguyệt	1970	DHSP Văn	Ngữ văn 6	
5	Nguyễn Thị Quyên	1977	DHSP Văn	Ngữ văn 7,8	
6	Hoàng Thị Thu Hằng	1975	DHSP Anh Văn	Anh văn 7,8	
7	Trần Thị Thu Thảo	2000	DHSP Anh Văn	Anh văn 6	

2.3. Phụ đạo học sinh chưa đạt, cận đạt:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ SP	Phân công dạy môn	
1	Phạm Thị Hoa	1991	DHSP Toán	Toán 6	
2	Phạm Thị Phương Kha	1982	DHSP Toán	Toán 7	
3	Nguyễn Thị Tính	1993	DHSP Toán	Toán 8	
4	Lương Thị Nguyệt	1970	DHSP N.Văn	Ngữ văn 6	
5	Nguyễn Thị Quyên	1977	DHSP N.Văn	Ngữ văn 7,8	
6	Trần Thị Thu Thảo	2000	DHSP Anh	Anh văn 6	
7	Hoàng Thị Thu Hằng	1975	DHSP Anh	Anh văn 7,8	

3. Địa điểm:

Trường THCS Nam Hưng, Nam Sách.

4. Thời gian, số tiết thực hiện:

4.1. Ôn thi tuyển sinh vào THPT từ ngày 17/02/2025 đến ngày 31/5/2025

TT	Khối	HDGD - Môn HD	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần/ lớp	Tổng số tiết
1	9	Toán	8	15	120
2	9	Ngữ văn	8	15	120
3	9	Anh văn	8	15	120

4.2. Bồi dưỡng Học sinh giỏi ngày 17/02/2025 đến ngày 8/4/2025

STT	Khối	HDGD - Môn HD	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần/ lớp	Tổng số tiết
1	6	Toán, Văn, Anh	6	8	48
2	7	Toán, Văn, Anh	6	8	48
3	8	Toán, Văn, Anh	6	8	48

4.3 Bồi dưỡng Học sinh chưa đạt, cận đạt ngày 17/02/2025 đến ngày 10/5/2025

STT	Khối	HDGD - Môn HD	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần/ lớp	Tổng số tiết
1	6	Toán, Văn, Anh	6	12	72
2	7	Toán, Văn, Anh	6	12	72
3	8	Toán, Văn, Anh	6	12	72

V. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo, điều hành tổ chức dạy thêm, học thêm được tiến hành đúng theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về dạy thêm, học thêm; Công điện số 10/CD-TTg ngày 07/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác tuyển sinh THCS, tuyển sinh THPT và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; Công văn số 294/SGDDĐT-GDTrH ngày 13/02/2025 của SGD-ĐT Hải Dương về việc thực hiện Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy thêm, học thêm; Công văn số 79/PGDDĐT ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Phòng GDĐT huyện Nam Sách về việc thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm.

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; quản lý, sử dụng kinh phí chi trả dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo đúng quy định.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

- Chịu trách nhiệm cùng Hiệu trưởng trong quản lý, điều hành tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Phân công GV tham gia giảng dạy tại các lớp bồi dưỡng, phụ đạo, ôn thi vào THPT, sắp xếp thời khóa biểu và các hồ sơ chuyên môn liên quan công tác dạy thêm học thêm.

- Trực và điều hành công tác dạy thêm, học thêm theo lịch trực chuyên môn.

- Tổ chức các đợt khảo sát chất lượng định kỳ hàng tháng với 03 đối tượng học nêu trên

3. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:

6

- Xây dựng kế hoạch dạy thêm, ôn tập với các môn tổ phụ trách theo kế hoạch nhà trường, tuyển chọn lập danh sách học sinh tham gia học với 03 đối tượng quy định

- Chịu trách nhiệm cùng Phó Hiệu trưởng trong quản lý giáo viên trong tổ chuyên môn tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Ký duyệt Kế hoạch bài dạy của GV trước khi lên lớp trong KH bài dạy dạy thêm học thêm đúng thời khóa biểu và quản các hồ sơ chuyên môn liên quan của tổ trong công tác dạy thêm học thêm

- Cùng PHT ra đề, duyệt đề, tổ chức các đợt khảo sát chất lượng định kỳ hàng tháng với 03 đối tượng học nêu trên đảm bảo chặt chẽ, đúng quy chế, góp phần nâng cao chất lượng.

4. Giáo viên dạy thêm:

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, đánh giá học sinh về ý thức, giờ giấc và việc thực hiện các nội quy theo quy định.

- Các giáo viên tham gia dạy thêm phải có đầy đủ kế hoạch dạy học; kế hoạch bài dạy theo đúng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn xây dựng, có sổ theo dõi đánh giá học sinh về chuyên cần, về sự tiến bộ hàng tháng để có biện pháp giáo dục kịp thời.

- Đề xuất với Ban lãnh đạo nhà trường về các giải pháp nâng cao chất lượng.

5. Giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh học thêm

- Quản lý nhắc nhở học sinh trong lớp chủ nhiệm, thông báo học theo thời khóa biểu, đôn đốc các em đi học đầy đủ;

- Đề xuất với Ban lãnh đạo nhà trường về các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Nhân viên Kế toán và Thủ quỹ

- Thu thập, hoàn thiện các hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành về công tác dạy thêm học thêm sau khi hoàn thành công tác dạy thêm học thêm để chi trả giáo viên dạy kịp thời theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

7. Về kinh phí

- Kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường được sử dụng từ nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Không thu tiền học của học sinh.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được điều chỉnh theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Còn lại mọi hoạt động dạy chính khóa và các hoạt động khác trong nhà trường vẫn tiếp tục được thực hiện theo Kế hoạch số 135/KH-THCSNH ngày 25/9/2024 ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025. Đề nghị các cán bộ, giáo viên và các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trên Website nhà trường;
- Phòng GD&ĐT báo cáo.
- PHT, Tổ CM, GV, NV để thực hiện.
- Lưu VP.



2. Danh sách giáo viên dạy thêm

2.1. Ôn lại tuyển sinh vào lớp 10 THPT

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ SP	Chuyên ngành	Môn dạy
1	Nguyễn Thị Dịu	1976	ĐHSP	Toán	Toán 9
2	Nguyễn Thị Huệ	1977	ĐHSP	Ngữ văn	Ngữ văn 9
3	Trần Thị Thu Thảo	2000	ĐHSP	Anh văn	Anh văn 9

2.2. Bồi dưỡng Học sinh giỏi

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ SP	Chuyên ngành	Môn dạy
1	Phạm Thị Hoa	1991	ĐHSP	Toán	Toán 6
2	Phạm Thị Phương Kha	1982	ĐHSP	Toán	Toán 7
3	Lương Thị Nguyệt	1970	ĐHSP	Ngữ văn	Ngữ văn
4	Nguyễn Thị Quyên	1977	ĐHSP	Ngữ văn	Văn 7,8
5	Nguyễn Thị Tinh	1993	ĐHSP	Toán	Toán 8
6	Hoàng Thị Thu Hằng	1975	ĐHSP	Anh văn	Anh 6,7,8

2.3. Bồi dưỡng Học sinh chưa đạt, cận đạt:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ SP	Chuyên ngành	Môn dạy
1	Phạm Thị Hoa	1991	ĐHSP	Toán	Toán 6
2	Phạm Thị Phương Kha	1982	ĐHSP	Toán	Toán 7
3	Lương Thị Nguyệt	1970	ĐHSP	Ngữ văn	Văn 6
4	Nguyễn Thị Quyên	1977	ĐHSP	Ngữ văn	Văn 7,8
5	Nguyễn Thị Tinh	1993	ĐHSP	Toán	Toán 8
6	Trần Thị Thu Thảo	2000	ĐHSP	Anh văn	Anh 6
7	Hoàng Thị Thu Hằng	1975	ĐHSP	Anh văn	Anh 7,8